

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Thu Phụng;**
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Triển
Bà Nguyễn Thu Hường
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng
Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 242/TLST - HS ngày 26/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**; Sinh năm: 1981; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Đức Hậu, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên bố: Trần Văn N (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V; Họ tên vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn); Có 01 con sinh 2009

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án

- Bản án số 21/2018/HSST ngày 16/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt Trần Văn N 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2019(Chưa được xóa án tích)

- Bản án số 226/2020/HSST ngày 16/9/2020 Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội xử phạt Trần Văn N 20 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2022(Chưa được xóa án tích)

Hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

*Nhân thân: Bản án số 444/HSPT ngày 30/11/2001 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt Trần Văn N 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 19/7/2002. Xác minh thi hành án ngày 25/9/2002(Đã được xóa án tích)

- Bản án số 444/HSPT ngày 30/11/2001 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt Trần Văn N 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 19/7/2002. Xác minh thi hành án ngày 25/9/2002(Đã được xóa án tích)

- Bản án số 51/2014 /HSST ngày 24/4/2014 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xử phạt Trần 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2014. Xác minh thi hành án ngày 24/4/2014(Đã được xóa án tích)

Danh chỉ bản số 00339, lập ngày 17/8/2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/8/2022, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2022 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

* **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1998, Địa chỉ: Thôn Đông Lai, xã L1, huyện Đan Phượng, Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/8/2022 tại khu vực trước cổng công trường Samsung, khu đô thị Tây Hồ Tây, X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, tổ công tác Công an phường X bắt quả tang Trần Văn N có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu xanh, BKS: 35K1-04847. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa Nghị về trụ sở để làm rõ.

Ngày 08/8/2022, chị Nguyễn Thị L (SN: 1998; HKTT: Đông Lai, L1, Đan Phượng, Hà Nội) đến Công an phường X trình báo về việc bị mất trộm 01 xe máy Honda Wave Alpha màu xanh, BKS: 35K1-04847 tại trước cổng công trường Samsung, khu đô thị Tây Hồ Tây, X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn N

- 01(một) chùm chìa khóa gồm 04 chiếc trong đó: 03 chiếc khóa nhỏ bằng kim loại dẹt và 01 chìa khóa kim loại 4 cạnh.

- 01 (một)xe Honda Wave Alpha màu xanh, BKS: 35K1-04847;

- 01 (một) đầu khẩu dài khoảng 50cm hình tròn, 02 đầu lục giác và tứ giác làm bằng sắt màu trắng nhãn hiệu TOP 8mm.

- Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

Ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm có Yêu cầu định giá tài sản số 378/YC-ĐTHS trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm định giá: 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave alpha màu xanh đen bạc BKS: 35K1-04847, SM: 333650, SK: 538601.

Tại kết luận định giá tài sản số 378/KLĐGTS ngày 26/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - UBND quận Bắc Từ Liêm định giá: 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave alpha màu xanh đen bạc BKS: 35K1-04847, SM: 333650, SK: 538601 trị giá **9.000.000 đồng(Chín triệu đồng)**

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 08/8/2022, do không có tiền tiêu sai cá nhân, N nảy sinh ý định trộm cắp xe máy nên N chuẩn bị 01 chùm chìa khóa gồm 04 chiếc trong đó: 03 chiếc khóa nhỏ bằng kim loại dẹt và 01 chìa khóa kim loại 4 cạnh làm công cụ để đi trộm cắp. Sau đó, N bắt xe bus đi từ Đông Anh đến Công viên Hòa Bình, đường P, Bắc Từ Liêm, Hà Nội Nghị xuống xe và nhặt được một đầu khẩu bằng sắt, dài khoảng 05cm. Sau đó, N bắt xe ôm đi vào trong khu vực cổng công trường Samsung, khu đô thị Tây Hồ Tây, phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội thì xuống xe đi bộ vào trong khu vực xe của công nhân trong công trường. N quan sát và phát hiện thấy 01 xe máy Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, BKS: 35K1-04847 dựng ở vỉa hè cách công trường khoảng 30m không có ai trông giữ. N lại gần chiếc xe thì thấy xe không khóa cổ, khóa càng, không có bảo vệ nào trông giữ nên N dùng chìa khóa loại dẹt mỏng trong chùm chìa khóa đã chuẩn bị từ trước để mở khóa xe. N mở khóa xe xong thì thấy bảo vệ là anh Đỗ Xuân H (SN: 1978; HKTT: H1, Hưng Hà, Thái Bình) để ý nên N đi ra ngoài tiếp tục quan sát. Khoảng 05 phút sau, N quay lại dắt xe Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, BKS: 35K1-04847 đi được khoảng 10m thì bị Công an phường X bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi như trên, lời khai của Nghi phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người chứng kiến.

Quá trình xác minh, xe máy Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, BKS: 35K1-04847 chủ sở hữu là ông Phạm Văn S (SN: 1965; HKTT: Hoàn Trục, V1, Kim Sơn, Ninh Bình). Chị Nguyễn Thị L khai chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh, BKS: 35K1-04847 chị L mua lại của anh Phạm Văn Q (SN: 1995; HKTT: Văn Hải, Kim Sơn, Ninh Bình) là con ông Phạm Văn S với giá 9.000.000 đồng từ tháng 9/2021. Anh Phạm Văn Q khai nhận chiếc xe Honda Wave Alpha, BKS: 35K1-04847 là của bố anh Q – ông Phạm Văn S mua từ năm 2012 và cho anh Q làm phương tiện đi lại. Do không có nhu cầu sử dụng nên đến tháng 9/2021, anh Q đã bán lại cho chị L. Hiện tại, ông Phạm Văn S đã già yếu không lên cơ quan điều tra làm việc được. Ông Phạm Văn S đã có đơn ủy quyền cho anh Phạm Văn Q làm việc với cơ quan điều tra. Qua tra cứu xác minh xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Ngày 17/8/2022, Cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 97/ QĐ-ĐTTH về việc trao trả 01 xe máy Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, BKS: 35K1-04847, SM: 333650, SK: 538601 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị L. Chị L đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Trần Văn N: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 20/9/2022, Cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm trao trả cho gia đình bị cáo

Trần Văn N số tiền 3.000.000 đồng. Em gái Trần Văn N là Trần Thị G (SN: 1985; HKTT: Xóm Xuân Hà 1, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) đã nhận lại 3.000.000 đồng và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 246/CT- VKS, ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn N mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/8/2022, tại khu vực công trường Samsung, Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Trần Văn N trộm cắp 01 xe máy Honda Wave alpha màu xanh đen bạc BKS: 35K1-04847 **trị giá 9.000.000 đồng** (Chín triệu đồng) của chị Nguyễn Thị L. Tài sản bị trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo có 02 bản án cùng về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, buộc bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử, đã được cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu (có 02 tiền án đã được xóa) và có 02 tiền án cùng về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01(một) chùm chìa khóa gồm 04 chiếc trong đó 03 chiếc khóa nhỏ bằng kim loại dẹt và 01 chìa khóa kim loại 4 cạnh; 01 (một) đầu khẩu dài khoảng 50mm hình tròn, 02 đầu lục giác và tứ giác làm bằng sắt màu trắng nhãn hiệu TOP 8mm là công cụ phương tiện phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn N **30 (ba mươi) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chùm chìa khóa gồm 04 chiếc trong đó 03 chiếc chìa khóa kim loại dẹt và 01 chìa khóa kim loại 4 cạnh; 01 (một) đầu khẩu dài khoảng 50mm, hình tròn, 02 đầu lục giác và tứ giác làm bằng sắt màu trắng nhãn hiệu TOP loại 8mm

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 25/23 ngày 02/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phượng